TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÀNG LONG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 14/2024/QĐST-HNGĐ	*Càng Long, ngày 08 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 275/2023/TLST-HNGĐ, ngày 20 tháng 10 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng Đ, sinh năm 1992.

Địa chỉ: H, Tổ F, ấp V, xã L, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

Bị đơn: Anh Trần Quốc P, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Ấp S, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 107 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Hồng Đ với anh Trần Quốc P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Hồng Đ và anh Trần Quốc P tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Tên Trần Nguyễn Thiện N, sinh ngày 24 tháng 7 năm 2013, hiện đang sống chung với anh Trần Quốc P và cháu Trần Nguyễn Thiện N có lời khai thể hiện nguyện vọng được sống với anh Trần Quốc P. Chị Nguyễn Thị Hồng Đ và anh Trần Quốc P tự nguyện thỏa thuận khi ly hôn, anh Trần Quốc P được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Trần Nguyễn Thiện N.

Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thị Hồng Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con khi cần thiết chị Nguyễn Thị Hồng Đ có quyền yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- *Về cấp dưỡng nuôi con:* Tòa án có giải thích theo quy định tại các Điều 82, 107 và Điều 110 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 về quyền yêu cầu cấp dưỡng nhưng do anh Trần Quốc P chưa đặt ra yêu cầu chị Nguyễn Thị Hồng Đ phải cấp dưỡng nuôi cháu Trần Nguyễn Thiện N nên Tòa án không xem xét.

- *Về tài sản chung*; V*ề nợ chung phải thu, phải trả*: Chị Nguyễn Thị Hồng Đ và anh Trần Quốc P xác định không có, không tranh chấp, không đặt ra yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- *Về án phí sơ thẩm:* Chị Nguyễn Thị Hồng Đ tự nguyện nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân, nhưng được cấn trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0017942, ngày 20 tháng 10 năm 2023 do Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long thu, chị Nguyễn Thị Hồng Đ được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Trần Quốc P không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã Long Tân, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Văn Hoàng Vân